

**Phụ lục số 16: Thông báo về giá trị tài sản ròng quỹ đóng**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 224/2012/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ đóng, quỹ thành viên)

**GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ**

Ngày 28 tháng 08 năm 2014

- |   |                          |   |
|---|--------------------------|---|
| 1 | Tên Công ty quản lý quỹ: | Công Ty TNHH Một Thành Viên Quản Lý Quỹ ACB                 |
| 2 | Tên Ngân hàng giám sát:  | Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) |
| 3 | Tên Quỹ:                 | Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB (ACBGF)                          |
| 4 | Ngày lập báo cáo:        | Ngày 29 tháng 08 năm 2014                                   |

Đơn vị tính: VND/%

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO (28/08/14)	KỲ TRƯỚC (21/08/14)
A	Giá trị tài sản ròng		
A.1	Giá trị đầu kỳ		
	<i>của quỹ</i>	274 812 052 906	274 525 835 244
	<i>của một chứng chỉ quỹ</i>	11 447	11 435
A.2	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ		
	<i>của quỹ</i>	275 114 453 627	274 812 052 906
	<i>của một chứng chỉ quỹ</i>	11 459	11 447
A.3	Thay đổi giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ Quỹ trong kỳ, trong đó	12	12
	<i>Thay đổi do các hoạt động liên quan đến đầu tư của Quỹ trong kỳ</i>	12	12
	<i>Thay đổi do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà đầu tư trong kỳ</i>		
A.4	Giá trị tài sản ròng cao nhất/thấp nhất trong vòng 52 tuần gần nhất		
	<i>Giá trị cao nhất (VND)</i>	291 465 247 651	291 465 247 651
	<i>Giá trị thấp nhất (VND)</i>	260 617 305 704	260 617 305 704
B	Giá trị thị trường (giá đóng cửa cuối phiên giao dịch trong ngày báo cáo) của một chứng chỉ Quỹ		
B.1	Giá trị đầu kỳ	9 300	9 300
B.2	Giá trị cuối kỳ	9 100	9 300
B.3	Thay đổi giá trị thị trường trong kỳ so với kỳ trước	- 200	
B.4	Chênh lệch giữa giá thị trường của một chứng chỉ Quỹ và giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ Quỹ		
	<i>Chênh lệch tuyệt đối (VND)</i>	- 2 359	- 2 147
	<i>Chênh lệch tương đối (mức độ chiết khấu (-)/thặng dư (+))</i>	-20.59%	-18.76%
B.5	Giá trị thị trường cao nhất/thấp nhất trong vòng 52 tuần gần nhất		
	<i>Giá trị cao nhất (VND)</i>	12 600	12 600
	<i>Giá trị thấp nhất (VND)</i>	7 900	7 900

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)

Trưởng phòng nghiệp vụ Chứng khoán  
  
 Lê Sỹ Hoàng

Ngày 29 tháng 08 năm 2014

Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ ACB

Kế toán trưởng

  
 Phạm Trâm Như Nguyễn

Tổng giám đốc

  
 Nguyễn Minh Tuấn